

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 133/2024/QĐST-HNGĐ

Yên Bình, ngày 24 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 241/2024/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh Lương Anh Đ, sinh năm 1982;

Cùng trú tại thôn H, xã T H, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị H và Anh Lương Anh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị H và anh Lương Anh Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Lương Ng Th, sinh ngày 19/12/2008 và Lương Tr Nh, sinh ngày 03/05/2016 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Lương Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.2 Về án phí: Chị Lương Thị H nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Biên lai số AA/2024/0000358 ngày 26/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Chị Lương Thị H được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Y B
- THADS huyện Y B
- UBND xã T H;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Thanh

